

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN
A
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quận A, ngày 14 tháng 3 năm 2024

Số:135/2024/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN A, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 54, Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số 30/2024/HNST ngày 25 tháng 01 năm 2024 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Bà Phạm Thị Kim X, sinh năm 1990;

Ông Lê Vũ H, sinh năm 1981;

Cùng địa chỉ: XX đường Lê Quốc H, Phường C, Quận A, TP. Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Xét thấy, tại biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06/3/2024, các đương sự đã thỏa thuận như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị Kim X và ông Lê Vũ H xác định tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Bà Phạm Thị Kim X và ông Lê Vũ H xác nhận có 2 (hai) con chung là Lê Phạm Bảo H (Nam), sinh ngày 18/10/2013 và Lê Phạm Ngọc Tr (Nữ), sinh ngày 03/05/2016.

Hai bên thỏa thuận thống nhất: Giao 02 con chung, tên Lê Phạm Bảo H (Nam), sinh ngày 18/10/2013 và Lê Phạm Ngọc Tr (Nữ), sinh ngày 03/05/2016 cho bà Phạm Thị Kim X trực tiếp nuôi dưỡng. Bà Phạm Thị Kim X và ông Lê Vũ H tự thỏa thuận với nhau về việc cấp dưỡng.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Bà Phạm Thị Kim X và ông Lê Vũ H xác nhận không có.

[4] Về lệ phí: Ông Lê Vũ H tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự.

Xét thấy việc thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên Tòa án công nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị Kim X và ông Lê Vũ H thuận tình ly hôn. (Theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 54/2012, quyền số 01/2012 do Ủy ban nhân dân Phường C, Quận A cấp ngày 06/11/2012).

- Về con chung: Bà Phạm Thị Kim X và ông Lê Vũ H xác nhận có 02 (hai) con chung là Lê Phạm Bảo H (Nam), sinh ngày 18/10/2013 và Lê Phạm Ngọc Tr (Nữ), sinh ngày 03/05/2016.

Hai bên thỏa thuận thống nhất: Giao 02 con chung, tên Lê Phạm Bảo H (Nam), sinh ngày 18/10/2013 và Lê Phạm Ngọc Tr (Nữ), sinh ngày 03/05/2016 cho bà Phạm Thị Kim X trực tiếp nuôi dưỡng. Bà Phạm Thị Kim X và ông Lê Vũ H tự thỏa thuận với nhau về việc cấp dưỡng.

Ông Lê Vũ H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được quyền cản trở, nhưng bà Hải không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người đang trực tiếp nuôi con chung.

Vì lợi ích của con khi có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định pháp luật, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con chung, hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà Phạm Thị Kim X và ông Lê Vũ H xác nhận không có.

- Về lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Ông Lê Vũ H tự nguyện chịu tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án theo biên lai số 0034043 ngày 15/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Lê Vũ H đã nộp đủ tiền lệ phí dân sự sơ thẩm.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Mỹ Duyên